

Số: 85/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 747/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu 1: **Ông Trần Thanh X**, sinh năm 1989

Thường trú: 111/7 Tổ 6, Khu phố 1, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu 2: **Bà Đặng Phạm Bích Y**, sinh năm 1992

Thường trú: 94A/1055 Dương Quảng Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu 1: **Ông Trần Thanh X**, sinh năm 1989

Thường trú: 111/7 Tổ 6, Khu phố 1, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu 2: **Bà Đặng Phạm Bích Y**, sinh năm 1992

Thường trú: 94A/1055 Dương Quảng Hàm, Phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: **Ông Trần Thanh X** và **Bà Đặng Phạm Bích Y** thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 02 người con chung tên Trần Đặng Uyên Phương, sinh ngày 05/02/2013 và Trần Đặng Phương Trinh, sinh ngày 02/5/2015, ông Long bà Thắm thoả thuận giao cả 2 con chung cho bà Thắm nuôi dưỡng, ông Long cấp

dưỡng nuôi con với số tiền 5.000.000 đồng/tháng/02 con, kể từ tháng 02/2022 cho đến khi con chung tới tuổi trưởng thành.

Việc giao nhận tiền do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày **Bà Đặng Phạm Bích Y** có đơn yêu cầu thi hành án nếu **Ông Trần Thanh X** không thanh toán tiền cấp dưỡng theo thỏa thuận thì **Ông Trần Thanh X** còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về lệ phí HNGĐ: Lệ phí ly hôn việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng), **Ông Trần Thanh X** và **Bà Đặng Phạm Bích Y** tự nguyện nộp và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) **Ông Trần Thanh X** và **Bà Đặng Phạm Bích Y** đã nộp theo biên lai số 002238 ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. **Ông Trần Thanh X** và **Bà Đặng Phạm Bích Y** đã nộp đủ tiền tạm ứng án lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 19 Luật thi hành án.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 198 do Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/10/2012 không còn giá trị sử dụng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Tiến Trung

